

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2023

V/v cung cấp thông tin phục vụ
xây dựng Chương trình bảo vệ môi
trường trong sản xuất lâm nghiệp đến
năm 2030

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 2307/SNN-KHTH ngày 18/7/2023 về việc về việc cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Chương trình bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp đến năm 2030. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các nội dung sau:

1. Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR)

a) Theo kết quả theo dõi diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2022, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 01/3/2022, tỉnh Bình Định có diện tích tự nhiên là 607.151,71 ha; trong đó, diện tích đất có rừng là 345.580,60 ha (diện tích rừng tự nhiên: 214.543,61 ha, diện tích rừng trồng: 131.036,99 ha); diện tích đất chưa có rừng: 70.143,78 ha (diện tích mới trồng chưa thành rừng: 35.529,70 ha, đất chưa có rừng trong quy hoạch 3 loại rừng: 34.614,08 ha). Tỷ lệ che phủ rừng tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2022 là 56,92%.

b) Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2020-2022 được thực hiện tương đối tốt, hàng năm các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các địa bàn trọng yếu; thường xuyên tổ chức tuần tra bảo vệ rừng. Các đơn vị, chủ rừng triển khai các biện pháp PCCCR ở cơ sở; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao. Các hạt kiểm lâm đã tổ chức tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng và PCCCR.

c) Diện tích rừng được hỗ trợ bảo vệ rừng, khoán bảo vệ rừng, khoán khoán nuôi tái sinh rừng giai đoạn năm 2020-2022 như sau: Khoán bảo vệ rừng 364.811,5 lượt ha; Hỗ trợ bảo vệ rừng 73.543,12 lượt ha; khoán khoán nuôi tái sinh rừng 805,2 lượt ha.

2. Kết quả phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng giai đoạn năm 2020-2022

a) Diện tích trồng rừng giai đoạn năm 2020-2022: 35.026 ha (trong đó trồng rừng gỗ lớn 6.767 ha); chăm sóc rừng trồng: 58.500 lượt ha. Sản xuất cây giống: 524,619 triệu. Những năm gần đây tỉnh đã có chủ trương xây dựng, phát triển trồng rừng phòng hộ hỗn loài trên quy mô rộng, nhiều loài cây bản địa như Sao

đen, Lim xanh đã được đưa vào trồng rừng nâng cao hiệu quả phòng hộ, góp phần, phục hồi hệ sinh thái rừng, bảo vệ đa dạng sinh học. Đối với trồng rừng sản xuất chủ yếu là trồng lại rừng sau khai thác, rừng sản xuất được đầu tư theo hướng thâm canh, nâng cao năng suất, công tác chọn lựa chọn giống cây trồng chất lượng cao ngày càng được chú trọng.

b) Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng giai đoạn năm 2020-2022: 3.678,488 m³; Năng suất rừng trồng bình quân năm 2020 là 20 m³/ha/năm, đến năm 2022 là 22 m³/ha/năm; đối với rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn, năng suất bình quân đạt tới 25 m³/ha/năm.

c) Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng đến năm 2022

- Xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững: Đến 31/12/2022 trên địa bàn tỉnh đã có 07 đơn vị (trên tổng số 12 đơn vị) được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn và 04 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ).

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ FSC đến năm 2022: Diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh đến 31/12/2022 là 9.338,0 ha; trong đó: diện tích rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng: 7.671,0 ha.

(Chi tiết có Phiếu thu thập thông tin kèm theo).

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu